

Bản án số: 48/2023/HS-ST  
Ngày: 05/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hải Nam

Ông Phan Văn Việt

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên toà:*** Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 22/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 02/8/2023, đối với các bị cáo:

**1. Lê Thị M**, sinh ngày: 10/3/1974; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); chồng: Võ S, sinh năm 1970 (đã ly hôn); con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Thái Tăng H**, 10/01/1972; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K7, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Tăng Tr (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1932; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 44/2021/HSST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xử phạt bị cáo Thái Tăng H 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án (26/10/2021) về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**3. Lê Thị T**, sinh ngày 26/01/1969; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L

(đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); chồng: Lê Ngọc Q (đã chết); con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thái Tăng H* (thuộc diện hộ nghèo); Ông Hoàng Minh Tiến, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Đại P, sinh năm 1966, địa chỉ: Số nhà 129 T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Châu Việt H, sinh năm 1991, địa chỉ: 85/1 B, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng giữa tháng 10 năm 2022, Lê Thị M thuê Thái Tăng H cùng đóng gói để vận chuyển pháo, Lê Thị T (chị gái của M) đồng ý cho Lê Thị M để nhờ pháo tại nhà của mình ở thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Sáng ngày 25/10/2022, M bảo H đến đoạn đường Quốc lộ 1A, gần trạm thu phí AT, huyện C, tỉnh Quảng Trị chở 10 bao tải chứa đậu lạc và hạt màu đen để phục vụ việc đóng bao ngụy trang pháo trong quá trình vận chuyển đưa về nhà Lê Thị T cất giấu. Ngày 27/10/2022, hai người đàn ông (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô chở 03 thùng carton và 01 túi xách chứa 74 hộp pháo và 60 dây pháo “AA888” đưa đến nhà Lê Thị T. Trưa ngày 28/10/2022, Lê Thị M và Thái Tăng H đến nhà ở của Lê Thị T, hai người cùng nhau lấy số pháo trên đóng vào 04 bao tải màu trắng, bên trong mỗi bao bỏ đậu lạc vào để ngụy trang nhằm che giấu lực lượng chức năng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, M gọi điện thoại cho nhà xe TH (thành phố Huế) bảo cho gửi 04 bao đậu lạc, khi nào xe qua trạm thu phí AT thì gọi lại cho M. Sau đó Thái Tăng H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu đen biển kiểm soát (BKS) 74G1-178.07 kéo theo xe ba gác chở 04 bao tải màu trắng chứa số pháo vừa đóng, còn Lê Thị M điều khiển xe mô tô BKS 74C1-056.39 đến vỉa hè bên cạnh đường thuộc huyện T, tỉnh Quảng Trị đứng đợi, một lúc sau, xe ô tô BKS 75H-011.66 của nhà xe TH do Nguyễn Đại P điều khiển, trên xe có Nguyễn Văn S và Châu Việt H đi đến thì Thái Tăng H cùng H và S bốc 04 bao tải chứa pháo lên thùng xe, còn Lê Thị M trả cho H 400.000 đồng tiền phí vận chuyển. Trên đường đi, có người đàn ông gọi cho Châu Việt H qua số điện thoại của nhà xe TH, bảo khi nào xe đến thị trấn CG, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì gọi cho người này để nhận hàng. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi xe ô tô BKS 75H- 011.66 đến tại km 685 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trên xe đang vận chuyển 04 bao tải chứa

đậu lạc và tổng cộng 74 hộp pháo, 60 dây pháo “AA888”. Tổ công tác lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật.

Sáng ngày 29/10/2022, Lê Thị M gọi cho chị Nguyễn Thị H ở đường M, phường T, thành phố Huế là chủ xe ô tô BKS 75H- 011.66, tiếp tục gửi hàng ra thị trấn CG, huyện Q, tỉnh Nghệ An, chủ xe hẹn nhận hàng vào chiều 01/11/2022. Trưa ngày 29/10/2022, Lê Thị M gọi điện thoại cho Thái Tăng H bảo H đi lấy pháo. H điều khiển xe mô tô chạy dọc Quốc lộ 1A, đến gần Bệnh viện tỉnh Quảng Trị chở 60 dây pháo được ngụy trang trong 02 bao chứa nham và 01 bao chứa quần áo đưa về nhà Lê Thị T cất giấu. Đến khoảng 15 giờ ngày 01/11/2022, tại nhà ở của Lê Thị T, M và H cùng nhau đóng gói, cho 60 dây pháo vào 01 bao tải màu trắng, đổ một lượng hạt màu đen vào bao và may kín miệng bao để ngụy trang nhằm che giấu lực lượng chức năng, sau đó M và H chở bao tải có chứa 60 dây pháo bằng xe ba gác ra khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị để đợi xe. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, xe ô tô BKS 75H-006.12 đến dừng vào lề đường, M trả 500.000 đồng tiền phí vận chuyển cho phụ xe, còn H chuẩn bị bốc bao tải chứa số pháo trên lên thùng xe ô tô, thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tiến hành kiểm tra 01 bao tải màu trắng do M và H chở đến, phát hiện bên trong bao tải có chứa 60 túi vỏ bằng nilon màu đỏ, trên nhãn có dòng chữ “AA888”, M và H khai nhận 60 túi vỏ nilon màu đỏ là pháo dạng dây. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 74 hộp pháo, 60 dây pháo “AA888”(tang vật bị phát hiện vào ngày 28/10/2022) là pháo nổ có tổng khối lượng là 155,1kg.

Tại Bản kết luận giám định số 1233/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 60 túi vỏ bằng nilon màu đỏ trên nhãn có dòng chữ “AA888”(tang vật bị phát hiện vào ngày 01/11/2022) là pháo nổ có tổng khối lượng là 40,5kg.

*Về vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 74 hộp pháo, 60 dây pháo “AA888” có tổng khối lượng 155,1kg, sau giám định còn lại 148,3kg; 04 bao tải màu trắng; 01 xe ô tô BKS 75H-011.66 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định phương tiện và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đại P; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J2 Pro; 01 điện thoại di động iPhone 6s màu xám; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S7; 01 điện thoại di động OPPO F9; 01 xe ba gác; 01 tấm bạt; 01 dây cao su; 01 bao tải màu trắng; 60 túi vỏ bằng nilon màu đỏ, trên nhãn có dòng chữ “AA888” có tổng khối lượng 40,5kg, sau giám định còn lại 39,8kg; 01 xe mô tô BKS 74G1-178.07; 01 điện thoại di động hiệu VIVOY12S2021; 01 xe mô tô BKS 74C1-056.39; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A10s màu xanh; 01 điện thoại iPhone 6s màu vàng; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 900.000 đồng. (Tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, và đồ vật tài liệu).

Cơ quan Điều tra đã trả lại 01 xe ô tô BKS 75H-011.66 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đại P; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy J2 Pro; 01 điện thoại iPhone 6s màu xám; 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy S7; 01 điện thoại di động OPPO F9 cho chủ sở hữu.

Số còn lại đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSNDLT ngày 21/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố các bị cáo Lê Thị M, Thái Tăng H và Lê Thị T về “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191, các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Lê Thị M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Thị T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; áp dụng các điểm s, t khoản 1 Điều 51 và các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Thái Tăng H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, áp dụng khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với Thái Tăng H.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 188,1kg pháo sau giám định còn lại đang tạm giữ tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình, 05 bao tải màu trắng, 01 tấm bạt, 01 dây cao su; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ba gác, 01 xe mô tô BKS 74G1- 178.07, 01 xe mô tô BKS 74C1-056.39, 01 điện thoại di động hiệu VIVOY12S2021, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A10s màu xanh, 01 điện thoại iPhone 6s màu vàng, 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 900.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Thái Tăng H, ông Hoàng Minh Tiến trình bày lời bào chữa cho bị cáo với nội dung: Nhất trí như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Thái Tăng H, đồng thời phân tích thêm về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, mức độ nhận thức pháp luật của bị cáo: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm, mẹ già ngoài 90 tuổi, bản thân bị cáo chưa có vợ con, là lao động chính trong gia đình, việc làm và thu nhập không ổn định, chủ yếu làm thuê kiếm tiền nuôi mẹ, và nuôi 02 cháu nhỏ con của anh trai đã chết; suy nghĩ chưa thấu đáo trong hành động, việc làm nên dẫn đến phạm tội, hiện bị cáo thuộc hộ nghèo của thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; quá trình điều tra, truy tố, bị cáo luôn thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hải tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Thái Tăng H một mức án thấp nhất, tạo cơ hội cho bị cáo được sớm trở về hòa nhập cộng đồng, chăm sóc mẹ già và các cháu. Về án phí, bị cáo thuộc hộ nghèo và đã có đơn xin miễn

án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn án phí cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Lê Thị M khai, vào giữa tháng 10/2022, chị Nguyễn Thị Thảo N (chị dâu) gọi điện nhờ M đóng và ngụy trang pháo để chuyển đi, M đồng ý và xin chị T cho đi nhờ pháo tại nhà để đóng và ngụy trang pháo, chị T đồng ý. Do sức yếu nên bị cáo đã thuê Thái Tăng H phụ đóng pháo và vận chuyển. Ngày 28/10/ 2022, sau khi đóng pháo xong, bị cáo và H đã vận chuyển được 4 bao tải và ngày 01/11/2022, trong lúc bị cáo và H đang vận chuyển 01 bao tải thì bị bắt.

Bị cáo Thái Tăng H khai do không có việc làm ổn định nên giữa tháng 10/2022, chị M gọi điện thuê đóng pháo và chở pháo đi gửi xe, bị cáo đồng ý và đến nhà chị T cùng với chị M đóng và ngụy trang pháo, rồi chở đi gửi xe 02 lần như chị M trình bày là hoàn toàn đúng sự thật.

Bị cáo Lê Thị T trình bày, M là em gái của bị cáo làm nghề buôn bán và có xin đi nhờ hàng hóa như măng khô, đậu và các thứ lặt vặt tại nhà mà bị cáo thuê ở thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị, vì nhà gần đường Quốc lộ 1A, đi lại thuận tiện. Giữa tháng 10/2022, M có cho người chở đến mấy thùng carton sau đó bị cáo mới biết là pháo nhưng do chị em nên bị cáo không phản đối gì, chỉ nhắc nhở M cẩn thận, ngày 28/10/2022, sau khi đóng pháo tại nhà bị cáo xong, M có đưa cho bị cáo 200.000 đồng và bảo chị cầm mà mua sữa cho cháu. Ngoài ra, bị cáo không tham gia đóng pháo, vận chuyển pháo, không thỏa thuận với M và H về vấn đề gì khác, cũng không biết M và H đưa pháo đi đâu với mục đích gì.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 28/10/2022, tại Km 685 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, các bị cáo Lê Thị M, Thái Tăng H và Lê Thị T có hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ có khối lượng 155,1kg và ngày 01/11/2022, tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị, các bị cáo Lê Thị M, Thái Tăng H và Lê Thị T tiếp tục có hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ có khối lượng 40,5kg. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy là có căn cứ.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo vận chuyển pháo nổ là hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông trên thị trường, cấm tàng trữ, sản xuất, kinh doanh và sử dụng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo, tác động tiêu cực đến công tác phòng chống tội phạm. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực, có trình độ văn hóa, đủ để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật nên khi đóng pháo để vận chuyển đã nguy trang bằng việc cho vào các bao lách chứa pháo một lượng hạt màu đen, hạt đậu lạc nhằm tránh phát hiện của cơ quan chức năng, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm, Lê Thị M và Thái Tăng H đều là người thực hành, M là người chủ trì thuê H cùng trực tiếp thực hiện việc đóng gói, nguy trang pháo và vận chuyển pháo. Lê Thị T đồng phạm với vai trò giúp sức, đã cho M và H để pháo và sử dụng địa điểm trong nhà mình ở, đóng pháo vào bao, nguy trang pháo để vận chuyển. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý đồng phạm, đồng thời các bị cáo đều đã 02 lần thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm, vào ngày 28/10/2022 với khối lượng 155,1kg và ngày 01/11/2022 với khối lượng 40,5kg, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cả hai lần có tổng khối lượng 195,6kg. Do đó, các bị cáo đều phải chịu hậu quả về hành vi vận chuyển hàng cấm với khối lượng nêu trên, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và tình tiết định khung tăng nặng tại điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự (Pháo nổ từ 120 kilôgam trở lên). Điều khoản có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Riêng đối với Thái Tăng H đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về “Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 44/2021/HSST ngày 26/10/2021. Ngày 28/10/2022, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xem xét mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Lê Thị M và Thái Tăng H đồng phạm với vai trò là người thực hành, tuy nhiên Lê Thị M là người chủ đạo thuê Thái Tăng H đóng pháo, vận chuyển pháo cùng M, H chỉ mới nhận tiền thuê 300.000 đồng, còn mọi việc làm theo chỉ đạo của M nên đối với M cần phải có mức án cao hơn Thái Tăng H. Đối với Lê Thị T, là chị ruột của M, biết việc vận chuyển pháo là vi phạm pháp luật nhưng T vẫn tạo điều kiện cho M và H mượn địa điểm cất giấu pháo, đóng pháo để vận chuyển, hành vi của T cố ý đồng phạm với vai trò giúp sức, tạo điều kiện cho M và H thực hiện tội phạm nhưng hành vi của T đồng phạm với vai trò thứ yếu, chỉ được M đưa cho 200.000 đồng và bảo để mua sữa cho cháu, ngoài ra không có sự thỏa thuận

nào, cũng không vì mục đích lợi nhuận nào khác. Do đó cần xem xét mức án thấp hơn Lê Thị M và Thái Tăng H.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án, được Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Ngoài ra, bố, mẹ của bị cáo Lê Thị M, Lê Thị T là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo Lê Thị M và Lê Thị T đã có nhiều hoạt động từ thiện tại cơ sở từ thiện xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị được xác nhận nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lê Thị M và bị cáo Lê Thị T; áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Thái Tăng H. Đồng thời xem xét áp dụng thêm Điều 54 đối với các bị cáo để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Riêng bị cáo Lê Thị T chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội khắc phục, sửa chữa bản thân và chăm lo cho gia đình, vì hiện tại con gái út bị bệnh trầm cảm, đang điều trị.

[5]. Các tình tiết liên quan trong vụ án:

Trong vụ án, Lê Thị Mi, Thái Tăng H khai về nguồn gốc số pháo nổ là của Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1987, trú tại Khu phố 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị. N là người chỉ đạo và chuyển pháo đến cho M và H đóng pháo và vận chuyển. Hiện N không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với 02 người đàn ông điều khiển xe ô tô chở 03 thùng carton và 01 túi xách có chứa 74 hộp pháo, 60 dây pháo đến nhà Lê Thị T để cất giấu, do không xác định được thông tin, lai lịch cũng như đặc điểm phương tiện nên không có cơ sở để xác minh làm rõ và xử lý.

Trong vụ án có Nguyễn Đại P, Nguyễn Văn S và Châu Việt H là những người chở thuê các bao tải do M và H gửi nhưng không biết trong các bao tải chứa pháo nổ nên không phạm tội.

Đối với người đàn ông điện thoại liên lạc với nhà xe TH vào ngày 28/10/2022 để hẹn nhận hàng (bao tải chứa pháo nổ) tại thị trấn CG, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã xác minh nhưng không xác định được thông tin, đặc điểm, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Vật chứng vụ án: Số vật chứng 188,1kg pháo nổ sau giám định còn lại đang tạm giữ tại kho vật chứng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo thẩm quyền; 05 bao tải màu trắng đã bị xé rách, bên trong mỗi bao có chứa lượng hạt màu đen và hạt đậu lạc, 01 tấm bạt, 01 dây cao su và các sim trong các điện thoại liên quan việc phạm tội và không liên quan

nhưng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe ba gác, 01 xe mô tô BKS 74G1- 178.07, 01 xe mô tô BKS 74C1-056.39, 01 điện thoại di động hiệu VIVOY12S2021, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A10s màu xanh, 01 điện thoại iPhone 6s màu vàng, 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh, là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 900.000 đồng thu giữ tại Châu Việt H là khoản thu lợi bất chính cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo Thái Tăng H thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên cần xem xét miễn án phí cho bị cáo theo Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/NQ-TVQH14 ngày 30/12/2016.

[8].Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1.Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị M, Thái Tăng H và Lê Thị T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

#### **2.Về hình phạt:**

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị M 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/11/2022.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thị M 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Thái Tăng H 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù đã cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm tại Bản án số 44/2021/HSST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, buộc bị cáo Thái Tăng H phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/11/2022.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Thái Tăng H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị T 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án (05/9/2023).

Giao bị cáo Lê Thị T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### 3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo thẩm quyền khối lượng 188,1kg (một trăm tám mươi tám phẩy một kilôgam) pháo nổ sau giám định còn lại, hiện đang tạm giữ tại kho K6/PKT của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình (có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 01/3/2023);

- Tịch thu tiêu hủy: 05 bao tải màu trắng, thân bao bị rách xé rách (bên trong một bao có chứa hạt màu đen và 04 bao có chứa hạt đậu lạc khô); 01 tấm bạt, 01 dây cao su; 01 sim điện thoại số 0928487105; 01 sim điện thoại số 0915810460; 01 sim điện thoại số 0946624557; 01 sim điện thoại số 0336831552 và 01 sim điện thoại số 0369726775.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe ba gác, 01 xe mô tô BKS 74G1-178.07, 01 xe mô tô BKS 74C1-056.39, 01 điện thoại di động hiệu VIVOY12S2021, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A10s màu xanh, 01 điện thoại iPhone 6s màu vàng, 01 điện thoại SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 900.000 đồng đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 27/6/2023.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 30/6/2023.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lê Thị M và Lê Thị T phải chịu mỗi người 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thái Tăng H.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/9/2023), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Công an h. Lệ Thủy và ĐTV;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu HS; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Trương Thị Nhàn**